**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC ỦY BAN NHÂN DÂN (QUA SỞ GDĐT)**

**VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**QUY ĐỊNH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀO LÀM QUẢN LÝ, GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ TRAO ĐỔI HỌC THUẬT TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BGDĐT ngày tháng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

1. Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025 Bộ Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 5950/BGDĐT-HTQT gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến:

- Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 10 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Tổng số ý kiến nhận được: 06/10 Sở GDĐT. Trong đó có 02/10 nhất trí hoàn toàn với dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở ý kiến của các ý kiến góp của các Sở GDĐT, Bộ GDĐT đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên Chương/Điều** | **Nội dung góp ý của các UBND (qua Sở GDĐT)** | **Nội dung tiếp thu, giải trình của Bộ GDĐT** |
| **I.** | **Góp ý chung** | | |
| 1 |  | **Sở GDĐT Phú Thọ (Công văn số 1456/SGD&ĐT-TCCB ngày 02/10/2025):**  Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, NCKH và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam. |  |
| 2 |  | **Sở GDĐT Ninh Bình (Công văn số 1072/SGDĐT-GDNNGDTX ngày 08/10/2025):**  Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, NCKH và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam. |  |
| 3 |  | **Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX,GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  Việc ban hành một Nghị định riêng là rất cần thiết và có ý nghĩa chiến lược, nhằm: (1) Hợp nhất, hệ thống hóa và làm rõ các quy định hiện hành; (2) Tạo lập hành lang pháp lý thống nhất, minh bạch, dễ áp dụng cho các cơ sở giáo dục và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; (3) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm vừa thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao quốc tế, vừa giữ vững kỳ cương, chuẩn mực nghề giáo trong hệ thống giáo dục quốc dân. |  |
| 4 |  | **Sở GDĐT TP Đà Nẵng (Công văn số 1555/SGDĐT-TCCB ngày 08/10/2025):**  Thống nhất với Dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, NCKH và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam |  |
| 1. **44** |  | **Sở GDĐT Bắc Ninh (Công văn số 1089/SGDĐT-TCCB ngày 08/10/2025):**  Nhất trí với các nội dung trong bản Dự thảo |  |
| **5** |  | **Sở GDĐT Hà Nội (Công văn số 4347/SGDĐT-GDTTYTNN ngày 21/10/2025):**  Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam. |  |
| **II.** | **Góp ý cụ thể** | | |
| 1 | **CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG** |  |  |
| 2 | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** | **Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX,GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  Khoản 1: Đề nghị bổ sung làm rõ về loại hình “trao đổi học thuật” để thuận tiện cho việc áp dụng trong thực tiễn quản lý. Có thể xác định đây là các hoạt động như: bài giảng mời, hội thảo (seminar), tọa đàm chuyên đề, hướng dẫn nghiên cứu sinh ngắn hạn, đồng hướng dẫn luận văn hoặc dự án nghiên cứu chung. Hiện dự thảo đã có định nghĩa về “chuyên gia”, “tình nguyện viên”, “nhà quản lý”, nhưng chưa có quy định cụ thể đối với “trao đổi học thuật”, dễ dẫn tới cách hiểu và áp dụng không thống nhất giữa các cơ sở giáo dục. | **Bộ GDĐT tiếp thu và điều chỉnh sửa như sau:**  Dự thảo đã bãi bỏ các định nghĩa cụ thể về “chuyên gia”, “tình nguyện viên”, “nhà quản lý”.  Điều 1 sau tiếp thu ý kiến tập trung vào các quy định về: “*Điều kiện, tiêu chuẩn đối với người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục; các trường hợp người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; Quyền và trách nhiệm của người nước ngoài; quyền và trách nhiệm của cơ sở giáo dục; Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc quản lý người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục*”.  Các nội dung không được quy định tại Nghị định này sẽ thực hiện theo quy định chung về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. |
| 3 | **Điều 2. Đối tượng áp dụng** | **Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX, GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  Khoản 2: Đề nghị làm rõ hơn cụm từ “các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động dưới hình thức phân hiệu tại Việt Nam”. Đồng thời, bổ sung hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp chương trình liên kết đào tạo giữa cơ sở công lập, ngoài công lập trong nước với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài để tránh khoảng trống pháp lý, đặc biệt trong khâu thẩm định, tuyển dụng và quản lý nhân sự nước ngoài. | **Bộ GDĐT tiếp thu và điều chỉnh như sau:**  Dự thảo đã bỏ cụm từ “các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động dưới hình thức phân hiệu tại Việt Nam”.  - Đối tượng áp dụng bao gồm tất cả các loại hình cơ sở giáo dục/các trường và các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan đến việc tuyển dụng, sử dụng người nước ngoài trong các hoạt động quản lý, giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật tại Việt Nam.  - Đối tượng là người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục của Việt Nam bao gồm: theo các hình thức ký hợp đồng lao động hoặc là tình nguyện viên hoặc chuyên gia tình nguyện tham gia các chương trình, dự án hợp tác giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. |
| 4 | **Điều 3. Giải thích từ ngữ** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh bỏ nội dung này do các từ ngữ giải thích đã được quy định tại Bộ Luật lao động và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác. |
| 5 | **Điều 4. Nguyên tắc quản lý người nước ngoài tại các cơ sở giáo dục của Việt Nam** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tên Điều 4 thành **Điều 3 do đã bỏ Điều 3 giải thích từ ngữ như sau: “**Nguyên tắc quản lý người nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục” và điều chỉnh, chỉnh sửa nội dung cụ thể tại Điều 3 của dự thảo Nghị định như sau:  “1. Nhà nước tôn trọng và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục, đặc biệt là các cơ sở giáo dục đại học thực hiện quyền tự chủ trong việc quyết định nhu cầu, lựa chọn, đàm phán, ký kết hợp đồng, thỏa thuận hợp tác và tuyển dụng, sử dụng người nước ngoài theo quy định của pháp luật.  2. Việc quản lý người nước ngoài trong cơ sở giáo dục được thực hiện thống nhất, có sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý lao động, cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh và chính quyền địa phương.  3. Việc tuyển dụng, sử dụng người nước ngoài phải căn cứ vào nhu cầu thực tế, phù hợp với vị trí việc làm, chuyên môn và nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học; bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng và không phân biệt đối xử trong quá trình thực hiện.” |
| 6 | **CHƯƠNG II**  **NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG; CÁC YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM** |  | **Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tên, nội dung của Chương II để làm rõ hơn các yêu cầu và quy định liên quan về các điều kiện, tiêu chuẩn quy định để tiếp nhận người nước ngoài vào làm việc tại các cơ sở giáo dục. Việc điều chỉnh tên cụ thể như sau:**  **“Chương II**  **ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG; QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI; QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC”** |
| 7 | **Điều 5. Các trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | **Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu, bổ sung và điều chỉnh tên và nội dung cụ thể tại Điều 5 của dự thảo Nghị định.** |
| 8 | **Điều 6. Yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài làm công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục** | **Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX, GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  Khoản 1 Mục c: đề nghị điều chỉnh nội dung “Có năng lực ngoại ngữ giao tiếp và quản lý tại các cơ sở giáo dục, ưu tiên sử dụng thành thạo tiếng Anh” bằng *“Đảm bảo năng lực ngoại ngữ phù hợp với bối cảnh công tác và năng lực giao tiếp với phụ huynh - cộng đồng, ưu tiên sử dụng thành thạo tiếng Việt”*.  Lý do: để tăng hiệu quả quản lý, trao đổi chuyên môn và hòa nhập văn hóa học đường. Việc điều chỉnh này phù hợp với đặc thù của bậc học mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên – nơi tiếng Việt là ngôn ngữ giao tiếp chủ yếu giữa nhà trường, học sinh và phụ huynh. | **Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu, điều chỉnh như sau:**  Bộ GDĐT đã điều chỉnh nội dung của Điều 6 của dự thảo đã xin ý kiến chuyển thành Điều 4 “Điều kiện, tiêu chuẩn đối với người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở giáo dục” tại dự thảo Nghị định.  Bộ GDĐT đã điều chỉnh và sửa nội dung yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài làm công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục tại Phụ lục I trong đó có tiêu chuẩn cho người nước ngoài làm quản lý: “Ưu tiên sử dụng thành thạo tiếng Việt và tiếng Anh; am hiểu văn hóa, tập quán vùng miền” và tiêu chuẩn cho người nước ngoài vào giảng dạy: “Ưu tiên sử dụng thành thạo tiếng Anh; am hiểu văn hóa, phong tục, tập quán của Việt Nam”.  Bộ GDĐT bảo lưu việc “ưu tiên sử dụng tiếng Anh” để phù hợp mục tiêu tại Nghị quyết 71-NQ/TW đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. |
| 9 | **Điều 7. Yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật** **tại các cơ sở giáo dục** | **1. Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX-GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  - Đề nghị bổ sung cơ chế công nhận tương đương hoặc danh mục chứng chỉ giảng dạy quốc tế được chấp nhận (do Bộ GDĐT công bố định kỳ) nhằm tạo thuận lợi cho cơ sở trong quá trình thẩm định hồ sơ, đồng thời tránh sự chồng chéo giữa các quy định hiện hành về công nhận văn bằng nước ngoài.  **2. Sở GDĐT Hà Nội (Công văn số 4347/SGDĐT-GDTTYTNN ngày 21/10/2025):**  - Khoản 1 và Khoản 2: Xem xét bổ sung tiêu chí về chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp với quy định của Việt Nam đối với người nước ngoài giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Lý do: Việc bổ sung tiêu chí về chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm là cần thiết nhằm bảo đảm chất lượng hoạt động giảng dạy của giáo viên nước ngoài phù hợp với đặc điểm tâm lý, văn hóa học sinh Việt Nam; bảo đảm sự bình đẳng trong tiêu chuẩn tuyển dụng giữa giáo viên Việt Nam và giáo viên nước ngoài, thống nhất với quy định của Luật Giáo dục năm 2019 về tiêu chuẩn của nhà giáo.  - Khoản 3, Mục d: Xem xét bổ sung quy định giao Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể tiêu chí và quy trình thẩm định đối với “trường hợp đặc biệt” chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện nhưng có năng lực chuyên môn, thành tích nổi bật hoặc đóng góp khoa học, nghệ thuật, công nghệ được công nhận bởi các tổ chức uy tín trong và ngoài nước. Lý do: Việc quy định rõ tiêu chí và quy trình thẩm định giúp các địa phương thực hiện thống nhất, minh bạch, tránh áp dụng cảm tính, bảo đảm tính khả thi và khách quan trong quá trình xem xét. | **1. Sở GDĐT Hải Phòng:**  *Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh như sau:*  - Chuyển toàn bộ nội dung tại Điều 7 của dự thảo đã xin ý kiến chuyển thành Điều 4 “Điều kiện, tiêu chuẩn đối với người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở giáo dục” tại dự thảo Nghị định.  - Về ý kiến liên quan đến chứng chỉ giảng dạy quốc tế hoặc tương đương, trong thời gian tới, Bộ GDĐT sẽ nghiên cứu việc công nhận tương đương hoặc danh mục chứng chỉ giảng dạy quốc tế tại một văn bản quy phạm pháp luật khác.  **2. Sở GDĐT Hà Nội:**  *Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh như sau:*  - Bộ GDĐT chuyển toàn bộ nội dung tại Điều 7 của dự thảo đã xin ý kiến chuyển thành Điều 4 “Điều kiện, tiêu chuẩn đối với người nước ngoài vào làm việc tại cơ sở giáo dục” tại dự thảo Nghị định.  - Về ý kiến bổ sung tiêu chí về chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm: Bộ GDĐT đã rà soát, sửa đổi và điều chuyển nội dung về yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục vàoPhụ lục I (Mục 2) của dự thảo Nghị định.  - Liên quan tiêu chí đối với “trường hợp đặc biệt”:  + Phụ lục I (về điều kiện, tiêu chuẩn người nước ngoài làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật tại cơ sở giáo dục của Việt Nam) trong đó các đối tượng có trình độ Tiến sĩ hoặc có chức danh giáo sư, phó giáo sư, viện sĩ không yêu cầu về kinh nghiệm.  + Điều 36, khoản 8, mục a của Nghị định 219/2025/NĐ-CP quy định UBND cấp tỉnh xác nhận lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.  Như vậy, các Bộ và UBND được chủ động quy định các tiêu chí cụ thể cho các “trường hợp đặc biệt” trên cơ sở tham khảo các quy định liên quan và phù hợp với thực tế địa phương.  Bộ GDĐT bảo lưu quan điểm không nhất thiết phải xây dựng hướng dẫn cụ thể về tiêu chí. |
| 10 | **Điều 8. Quyền hạn, trách nhiệm của người nước ngoài** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, điều chỉnh nội dung cụ thể tại Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người nước ngoài. Nội dung được quy định cụ thể, chi tiết và có quy định thêm các trường hợp được ưu đãi. |
| 11 | **Điều 9. Quyền hạn, trách nhiệm của cơ sở giáo dục của Việt Nam** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, điều chỉnh nội dung cụ thể tại Điều 7. Quyền và trách nhiệm của cơ sở giáo dục. Nội dung được quy định cụ thể, chi tiết và có quy định thêm các trường hợp được ưu đãi. |
| 12 | **CHƯƠNG III**  **THẨM QUYỀN, THỦ TỤC CẤP, GIA HẠN, THU HỒI VÀ HỦY XÁC NHẬN KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu, điều chỉnh lại tên Chương phù hợp không quy định các TTHC trùng lặp, chồng chéo với Nghị định 219/2025/NĐ-CP. Tên Chương III được điều chỉnh như sau: **“THẨM QUYỀN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỦ TỤC XÁC NHẬN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG**” |
| 13 | **Điều 10. Thẩm quyền cấp xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** | **Sở GDĐT Hà Nội (Công văn số 4347/SGDĐT-GDTTYTNN ngày 21/10/2025):**  - Khoản 1: Xem xét chỉnh sửa theo hướng quy định UBND cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan quản lý nhà nước có chức năng quản lý lao động nước ngoài (hiện thuộc Sở Nội vụ) thực hiện việc cấp Giấy xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động làm việc tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, trên cơ sở ý kiến chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Lý do: Việc dự thảo giao Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp thực hiện cấp Giấy xác nhận sẽ dẫn đến chồng chéo chức năng quản lý giữa hai cơ quan cùng cấp, gây khó khăn trong việc tổng hợp dữ liệu, theo dõi và kiểm tra tình hình sử dụng người nước ngoài. | **Bộ GDĐT tiếp thu và điều chỉnh như sau:**  - Bộ GDĐT đã điều chỉnh và bỏ toàn bộ nội dung cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động vì thẩm quyền cấp xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đã được quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP và đã điều chỉnh cụ thể tại Điều 8.Thẩm quyền xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động của dự thảo Nghị định, bổ sung thêm các quy định cụ thể về các trường hợp được xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động và các trường hợp đặc biệt thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng. |
| 14 | **Điều 11. Quy trình, hồ sơ, trình tự thủ tục đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** | **1. Sở GDĐT Phú Thọ (Công văn số 1456/SGD&ĐT-TCCB ngày 02/10/2025):**  - Tại Chương III, Điều 11, mục 3b quy định “Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này”. Đề nghị gia hạn thêm thời gian làm việc từ 05 ngày lên 07-10 ngày để quy trình thẩm định và cấp giấy xác nhận được thuận lợi, đảm bảo tiến độ.  **2. Sở GDĐT Ninh Bình (Công văn số 1072/SGDĐT-GDNNGDTX ngày 08/10/2025):**  - Bỏ điểm b, khoản 1 Điều 11 vì đã được loại trừ tại khoản 1 Điều 5  Khoản 3, Điểm c: Cần làm rõ “cơ quan có thẩm quyền nơi người lao động làm việc”, đặc biệt với cơ sở giáo dục đại học trực thuộc quản lý của UBND tỉnh.  **3. Sở GDĐT Hải Phòng (Công văn số 7357/SGDĐT-GDTX, GDNN&ĐH ngày 06/10/2025):**  - Khoản 2, Điều 11: Đề nghị bổ sung yêu cầu bắt buộc là Phiếu lý lịch tư pháp (LLTP) đối với tất cả các vị trí có tiếp xúc trực tiếp với học sinh, sinh viên. Đây là thông lệ quốc tế phổ biến, giúp nâng cao tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và phòng ngừa rủi ro trong môi trường giáo dục. | **1. Sở GDĐT Phú Thọ:**  *Bộ GDĐT rà soát, tiếp thu và giải trình như sau:*  - Bộ GDĐT đã điều chỉnh nội dung thành Điều 9. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Khoản 2. b) quy định “Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền xem xét xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động”.  - Quy định về thời hạn 05 ngày làm việc là tương tự với quy định tại Điều 9, khoản 3 của Nghị định 219/2025/NĐ-CP.  Do vậy, Bộ GDĐT đề nghị giữ nguyên về thời hạn đề đảm bảo thống nhất giữa các quy định hiện hành. Đây chỉ là 01 nội dung để làm thủ tục xin cấp giấy xác nhận miễn GPLĐ.  **2. Sở GDĐT Ninh Bình**  *Bộ GDĐT tiếp thu và giải trình như sau:*  - Bộ GDĐT đã điều chỉnh nội dung tại Điều 9. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Bộ GDĐT đã bỏ các nội dung theo góp ý.  **3. Sở GDĐT Hải Phòng**  *Bộ GDĐT tiếp thu và giải trình như sau:*  - Bộ GDĐT đã điều chỉnh nội dung thành Điều 9 của dự thảo Nghị định: Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.  - Quy định về thành phần hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 9 phù hợp với quy định tương tự tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP (không yêu cầu thành phần hồ sơ Phiếu lý lịch tư pháp). |
| 15 | **Điều 12. Thời hạn hiệu lực của giấy xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ Điều này do nội dung trùng với quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 16 | **Điều 13. Gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** | **Sở GDĐT Ninh Bình (Công văn số 1072/SGDĐT-GDNNGDTX ngày 08/10/2025):**  Khoản 3: Cần làm rõ hơn về “Giấy tờ cư trú hợp lệ” bao gồm những giấy tờ gì. | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ Điều này do nội dung trùng với quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 17 | **Điều 14. Thu hồi và hủy Giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ Điều này do nội dung trùng với quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 18 | **CHƯƠNG IV**  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** |  |  |
| 19 | **Điều 15. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh Điều 15 của dự thảo Nghị định xin ý kiến thành Điều 10 của dự thảo Nghị định sau điều chỉnh; điều chỉnh, bổ sung thêm một số từ ngữ kỹ thuật vào các khoản 1, khoản 2, khoản 3 của Điều 10 dự thảo Nghị định. |
| 20 | **Điều 16. Trách nhiệm của các bộ,** **cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh Điều 16 của dự thảo Nghị định xin ý kiến thành Điều 11 của dự thảo Nghị định sau điều chỉnh; điều chỉnh, bổ sung thêm một số từ ngữ kỹ thuật vào các khoản 1, khoản 2, khoản 3 của Điều 11 dự thảo Nghị định. |
| 21 | **Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương** |  | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh Điều 17 của dự thảo Nghị định xin ý kiến thành Điều 12 của dự thảo Nghị định sau điều chỉnh; điều chỉnh, bổ sung thêm một số từ ngữ kỹ thuật vào các khoản 1, khoản 2, khoản 3 của Điều 12 dự thảo Nghị định. |
| 22 | **Điều 18. Chế độ báo cáo** | **Sở GDĐT Hà Nội (Công văn số 4347/SGDĐT-GDTTYTNN ngày 21/10/2025):**  - Khoản 2, Mục a: Xem xét bổ sung quy định về thời hạn và tần suất báo cáo định kỳ của các cơ sở giáo dục; cụ thể, các cơ sở giáo dục gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/12 hằng năm, đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước. Lý do: Quy định này nhằm bảo đảm công tác theo dõi, thống kê, đánh giá tình hình sử dụng người nước ngoài trong các cơ sở giáo dục được thực hiện thường xuyên, kịp thời và hiệu quả. | - Bộ GDĐT tiếp thu và điều chỉnh Điều 18 của dự thảo Nghị định xin ý kiến thành Điều 13 của dự thảo Nghị định sau tiếp thu, điều chỉnh; sửa đổi bổ sung nội dung cụ thể tại khoản 2, khoản 3 của Điều 13 của dự thảo Nghị định. |
| 23 | **CHƯƠNG V.**  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** |  |  |
| 24 | **Điều 19. Hiệu lực thi hành** |  | Bộ GDĐT đã rà soát và chỉnh sửa Điều 14.Hiệu lực thi hành và giữ nguyên nội dung. |
| 25 | **Điều 20. Trách nhiệm thi hành** |  | Bộ GDĐT đã rà soát và chỉnh sửa Điều 15.Trách nhiệm thi hành và giữ nguyên nội dung. |